

TTĐT

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

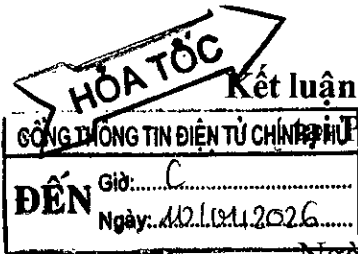
Số: 17/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo

Phiên họp thứ năm Ban Chỉ đạo các công trình, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt



Ngày 06 tháng 01 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì Phiên họp thứ năm Ban Chỉ đạo các công trình, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo). Tại điểm cầu Trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà - Phó Trưởng Ban Thường trực, Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng; lãnh đạo các Bộ, cơ quan, địa phương là Ủy viên Ban Chỉ đạo: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Ngoại giao, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; đại diện các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Công an, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, Tập đoàn Bưu chính viễn thông, Tập đoàn Điện lực Việt Nam; tại điểm cầu Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh/thành phố (Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, Lào Cai, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Nai) có đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, sở, ban ngành liên quan.

Sau khi nghe Bộ Xây dựng (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) báo cáo số 01/BC-BXD ngày 06 tháng 01 năm 2026 về tình hình triển khai các nhiệm vụ, ý kiến thảo luận của các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, lãnh đạo các địa phương, cơ quan có liên quan, ý kiến phát biểu của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt đã họp định kỳ 04 Phiên. Thời gian qua, Bộ Xây dựng cùng với sự phối hợp của các Bộ, ngành, địa phương đã chủ động, nỗ lực triển khai các nhiệm vụ và đạt được một số kết quả quan trọng: (i) cơ bản hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách, như đã xây dựng và trình ban hành kịp thời các văn bản pháp luật như Luật Đường sắt (sửa đổi), Luật Xây dựng (sửa đổi), 05 Nghị quyết của Quốc hội, các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ, tạo hành lang pháp lý căn bản để triển khai các dự án; quá trình triển khai nếu có vướng mắc thì tiếp tục ban hành các văn bản phù hợp theo cơ chế đặc thù đã được Quốc hội cho phép; (ii) Quốc hội đã phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án: đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam với tốc độ thiết kế là 350km/h và dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; (iii) công tác tổ chức, chỉ đạo đi vào nề nếp: Ban Chỉ đạo đã được thành lập, hoạt động hiệu quả, định kỳ họp và giao 75 nhiệm vụ cụ thể; các bộ, ngành địa phương đã nghiêm túc triển khai thực hiện, trong đó sau kỳ họp thứ 4 (ngày 23 tháng 10 năm 2025) đã giao

47 nhiệm vụ và đã hoàn thành 38/47 nhiệm vụ (đang triển khai 05 nhiệm vụ là các nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành thường xuyên; 03 nhiệm vụ chưa đáp ứng tiến độ: *việc đàm phán với phía Trung Quốc về phương án chuyển giao công nghệ Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; đàm phán Hiệp định vay vốn Trung Quốc về Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng*); (iv) khởi công một số khu tái định cư; bố trí vốn GPMB cho nhiều địa phương của 02 Dự án đường sắt vào đúng dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám; đã khởi công Dự án thành phần 1 tuyến Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng đúng dịp ngày 19 tháng 12 năm 2025; (v) từng bước chuẩn bị về điều kiện kỹ thuật và nhân lực (đã và đang đào tạo trên 320 người có trình độ từ kỹ sư trở lên về đường sắt tốc độ cao; đã ban hành hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn cho đường sắt tốc độ cao; phê duyệt và bắt đầu triển khai Đề án đào tạo nguồn nhân lực với quy mô lớn, có tầm nhìn dài hạn); (vi) công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế được đẩy mạnh; (vii) thiết lập và vận hành cơ chế hợp tác với phía Trung Quốc thông qua Ủy ban liên hợp, tạo đà cho các dự án kết nối.

Thủ tướng Chính phủ biểu dương các địa phương đã tích cực triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để bảo đảm đủ điều kiện khởi công dự án thành phần 1 của Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; đồng thời hoan nghênh, biểu dương Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương đã rất trách nhiệm, chuẩn bị kỹ tài liệu phục vụ cuộc họp phiên thứ 5. Trong các phiên họp tới lưu ý tập trung xây dựng báo cáo bám sát các nội dung, vấn đề chính cần xin ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo. Văn phòng Chính phủ bố trí họp định kỳ hằng tháng để kiểm điểm việc triển khai các nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương.

II. YÊU CẦU CHUNG

Thời gian tới là giai đoạn quan trọng đối với việc triển khai các dự án, trong khi các dự án đều có quy mô rất lớn, yêu cầu kỹ thuật hiện đại, phức tạp... Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ban Chỉ đạo, các Bộ, ngành, địa phương liên quan:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc tinh thần “6 rõ”: “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*”. Mỗi công việc phải được giao cụ thể, theo dõi sát sao và đánh giá định kỳ. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ xây dựng mẫu báo cáo công việc, nhiệm vụ để thuận lợi trong công tác tổng hợp, đánh giá; từng phiên họp cần chỉ rõ cơ quan, đơn vị thực hiện tốt và cơ quan chưa hoàn thành.

Hai là, thực hiện nghiêm túc “3 tập trung”: Tập trung lãnh đạo, tập trung lực lượng, tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm này. Người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm.

Ba là, triển khai với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, sớm đưa các công trình vào khai thác, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

Bốn là, việc triển khai các dự án phải bảo đảm “3 có” và “2 không”, trong đó “3 có”: có lợi ích của Nhà nước, có lợi ích của người dân, có lợi ích của doanh nghiệp và “2 không”: không tham nhũng, tiêu cực; không để thất thoát, lãng phí tài sản, công sức, tiền bạc của các chủ thể có liên quan.

Năm là, khẩn trương ban hành các Nghị định: (i) hướng dẫn Luật đường sắt; (ii) quy định việc giao nhiệm vụ, đặt hàng và tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp

Việt Nam được giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt; (iii) quy định chi tiết và biện pháp thi hành về thiết kế kỹ thuật tổng thể của dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt quốc gia, tuyến đường sắt địa phương và phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty đường sắt Việt Nam do Bộ Tài chính trình (Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nội dung này vào sáng ngày 07 tháng 01 năm 2026). Các công việc trên phải hoàn thành trước ngày 15 tháng 01 năm 2026.

Sáu là, các địa phương chủ động giải phóng mặt bằng; trường hợp thiếu vốn phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 01 năm 2026. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết các vướng mắc (nếu có) liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đất rừng, đất lúa.

Bảy là, về đào tạo nguồn nhân lực: Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tổng Công ty đường sắt Việt Nam triển khai hiệu quả Đề án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đường sắt Việt Nam; có lộ trình, kế hoạch cụ thể để đào tạo kịp thời nguồn nhân lực phục vụ xây dựng, quản lý, vận hành khai thác các tuyến đường sắt (Tổng công ty đường sắt Việt Nam rà soát, báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng để kịp thời bố trí vốn, đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định để đào tạo nhân lực), nhất là tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

Tám là, về phát triển công nghiệp đường sắt, chuyên giao công nghệ: Tổng công ty đường sắt Việt Nam tiếp tục thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao về triển khai Tổ hợp công nghiệp đường sắt. Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn, quyết định theo thẩm quyền về việc giao Tổng công ty đường sắt Việt Nam làm cơ quan chủ quản thực hiện Dự án này. Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội và Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam chủ động thực hiện các nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao về việc tiếp nhận, phát triển, làm chủ công nghệ hệ thống thông tin, tín hiệu và hệ thống điều khiển của các dự án đường sắt.

III. NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam

a) Về hướng tuyến: Bộ Xây dựng khẩn trương xác định hướng tuyến của Dự án để giao cho địa phương sớm triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư (dự án thành phần 1 đã được Quốc hội cho phép tách thành dự án độc lập), trong đó nghiên cứu theo hướng mở rộng phạm vi hơn so với tiêu chuẩn.

b) Về lựa chọn công nghệ: Bộ Xây dựng khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 03/TB-VPCP ngày 04 tháng 01 năm 2026; bám sát chỉ đạo của Bộ Chính trị, chủ trương của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ (*căn cứ vào thực tiễn, yêu cầu, khả năng; chính trị, ngoại giao; tốc độ thiết kế 350km/h*), đề xuất rõ lựa chọn công nghệ gì và nêu rõ cơ sở, đánh giá kỹ các yếu tố về kinh tế kỹ thuật, quản lý vận hành khai thác, chuyên giao công nghệ...; báo cáo Thường trực Chính phủ trước ngày 15 tháng 01 năm 2026 xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Về hình thức đầu tư: trên cơ sở phương án công nghệ được lựa chọn, Bộ Xây dựng chủ trì xây dựng tiêu chí, quy trình lựa chọn hình thức đầu tư (công, PPP, kinh doanh) một cách khoa học, minh bạch, bảo đảm lợi ích quốc gia, chống

tham nhũng, tiêu cực (đánh giá tác động, bảo đảm lợi ích hài hòa giữa các bên); báo cáo Ban Chỉ đạo tại phiên họp kỳ tới.

d) Về kiến nghị đề xuất chỉ định thầu lựa chọn nhà thầu Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: Bộ Xây dựng khẩn trương quyết định theo thẩm quyền và quy trình, thủ tục theo đúng quy định; trường hợp vướng mắc trong công tác đấu thầu của Dự án, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền để giải quyết trong tháng 01 năm 2026.

2. Dự án tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng

a) Về tiến độ dự án thành phần 2: Bộ Xây dựng chỉ đạo hoàn thành Báo cáo NCKT trong tháng 3/2026, phê duyệt dự án vào tháng 7/2026, khởi công các hạng mục chính từ tháng 12/2026.

b) Về đàm phán vay vốn: Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Xây dựng đẩy nhanh đàm phán Hiệp định trong quý I/2026.

Bộ Tài chính chịu trách nhiệm cân đối bảo đảm đủ vốn triển khai Dự án, trong đó sử dụng các nguồn vốn: tăng thu và tiết kiệm chi hằng năm, vốn đầu tư công trung hạn...

c) Về đàm phán Hiệp định xây dựng cầu đường sắt qua biên giới Việt – Trung: Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và các bộ có liên quan đẩy nhanh đàm phán Hiệp định trong quý I/2026.

d) Về giải phóng mặt bằng (GPMB): Các địa phương và EVN khẩn trương triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật điện; định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Bộ Xây dựng) về tiến độ thực hiện trước ngày 25 hằng tháng và báo cáo tại cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Tuyến đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn và Hải Phòng – Móng Cái

a) Bộ Xây dựng phối hợp UBND tỉnh Quảng Ninh và các cơ quan liên quan thực hiện chỉ đạo của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp ngày 23/12/2025 (Thông báo số 03/TB-VPCP) thực hiện quy trình, thủ tục để giao cho tỉnh Quảng Ninh làm chủ đầu tư tuyến Hải Phòng - Hạ Long - Móng Cái theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh chủ động phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính để thực hiện các thủ tục và tổ chức triển khai thực hiện Dự án khi được cấp có thẩm quyền giao.

b) Bộ Xây dựng đẩy nhanh việc ký kết Thỏa thuận hỗ trợ kỹ thuật với phía Trung Quốc, hoàn thành lập quy hoạch trong năm 2026.

4. Về các dự án đường sắt đô thị

a) Thành phố Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh chủ động triển khai các tuyến theo thẩm quyền, bảo đảm tiến độ, chất lượng; rà soát và áp dụng tiêu chuẩn đồng bộ, hiện đại, hướng tới phát triển công nghiệp đường sắt trong nước;

b) Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, 02 Thành phố rà soát xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn chung về đường sắt đô thị để bảo đảm tính liên thông, đồng bộ, tính phổ quát, hiện đại và từng bước phát triển công nghiệp đường sắt trong nước; hoàn thành trong tháng 6 năm 2026.

c) TP. Hồ Chí Minh khẩn trương hoàn thiện thủ tục, khởi công tuyến Bến Thành – Tham Lương trước ngày 19/01/2026; ưu tiên tuyến đường sắt kết nối Cảng hàng không Quốc tế Long Thành và Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

d) Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Xây dựng phối hợp hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc về GPMB, vốn, thủ tục liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong đó, Bộ Quốc phòng hỗ trợ UBND TP Hà Nội thu hồi đất quốc phòng để xây dựng Depot 02 và đường dẫn vào Depot 02 của dự án thuộc địa bàn xã Hòa Lạc của tuyến Văn Cao - Hòa Lạc và GPMB Tiểu đoàn D10 của tuyến Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo.

đ) Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu mời đối tác Nga tham gia nghiên cứu quy hoạch, đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt đô thị (tàu điện ngầm).

5. Tập đoàn Điện lực Việt Nam chủ động triển khai các công việc để bảo đảm cung ứng điện cho các dự án.

6. Đề nghị Kiểm toán Nhà nước hỗ trợ kiểm toán tổng mức đầu tư các dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.

7. Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung kết luận này, khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, báo cáo kết quả về Bộ Xây dựng để tổng hợp.

8. Bộ Ngoại giao tiếp tục thúc đẩy các đối tác để hỗ trợ triển khai các dự án, chuyển giao công nghệ, đào tạo phát triển nhân lực.

9. Bộ Xây dựng - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo.

10. Giao đồng chí Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tiếp tục sát sao chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, kịp thời tháo gỡ mọi khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền và tổ chức kiểm tra các dự án để chỉ đạo xử lý, thúc đẩy tiến độ các dự án.

11. Giao Văn phòng Chính phủ tổ chức họp Ban chỉ đạo định kỳ hằng tháng (không để quá một tháng, phiên họp tới khoảng từ ngày 6 đến 8 tháng 02 năm 2026).

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Tập đoàn: VNPT, VIETTEL, EVN;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, TGĐ Công TTĐT,
- các Vụ, Cục: TH, KTTH, NN, PL, QHĐP,
- QHQT, ĐMDN;
- Lưu: VT, CN (2)^{THH}

34

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Sỹ Hiệp